TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:113/2025/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Sự

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lương và bà Bùi Thuý Mở

Thư ký phiên toà*:* Bà Dương Thị Thanh Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên toà*:* Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án 117/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vũ Việt H, sinh năm 2001; Số định danh cá nhân: 031201001839; nơi sinh: Hải Phòng; Nơi cư trú: tổ dân phố 5, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên bố: Vũ Văn Vĩ, sinh năm 1966; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1973; họ tên vợ: Nguyễn Thị Nguyên Ngọc, sinh năm 1994; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam; Có mặt

2. Đoàn Văn T, sinh năm 2001; Số định danh cá nhân: 031201010749; nơi sinh: Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên bố: Đinh Như Trữ, sinh năm 1962; họ tên mẹ: Đoàn Thị Thoa, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam; có mặt

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; nơi sinh: Hải Phòng; Số định danh cá nhân: 031093010866; nơi cư trú: tổ dân phố Tân Lập, phường Nam Triệu, thành

phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên bố: Nguyễn Đức Bầm, sinh năm 1963; họ tên mẹ: Đinh Thị Lan, sinh năm 1966; bị caó chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam; Có mặt

4. Vì Văn Phong, sinh năm 1995; nơi sinh: Điện Biên; Số định danh cá nhân: 011095007069; nơi cư trú: Bản Nà Ngum, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên bố: Vì Văn Dương, sinh năm 1973; họ tên mẹ: Vì Thị Lả, sinh năm 1974; họ tên vợ: Cà Thị Thúy Hằng, sinh năm 1999, có 02 con sinh năm 2016, 2021; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 282/2018/HSST ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 28/11/2018 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong thời gian thử thách của án treo ngày 28/11/2020, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/01/2019 (đã xóa án).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam; có mặt

5. Lại Văn Cường, sinh năm 1988; nơi sinh: Hải Phòng; Số định danh cá nhân: 031088022986; nơi cư trú: tổ dân phố 5 Tam Hưng, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do. họ tên bố: Lại Văn Huy, sinh năm 1959; họ tên mẹ: Phạm Thị Ngào, sinh năm 196; họ tên vợ: Phạm Thị Hồng Xuân, sinh năm 1993 (chưa đăng ký kết hôn), có 01 con (chưa làm giấy khai sinh); tiền sự: không; tiền án: Bản án số 136/2013/HSST ngày 17/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù về tội Giết người, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2013. Về dân sự: bị cáo còn phải bồi thường cho anh Lê Văn Sửu 20.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2021, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/12/2013, thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm ngày 16/01/2015. Đối với khoản bồi thường cho anh Lê Văn Sửu 20.000.000 đồng, Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án. Làm việc với anh Lê Văn Sửu thể hiện bị cáo Cường chưa bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (chưa được xóa án).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/7/2025, tại nơi ở của Nguyễn Văn T thuộc tổ dân phố Tân Lập, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Hải Phòng kết hợp Công an phường Nam Triệu phát hiện, bắt quả tang các đối tượng gồm Tùng, Vũ Việt H, Vì Văn Phong, Bùi Thu Hà, sinh năm 2004, trú tại thôn Đại Độ, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Phòng và Bùi Thanh Yên, sinh năm 2006, trú tại xã Nghĩa Khánh, tỉnh Nghệ An đang sử dụng trái phép chất ma tuý nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Tại mặt đệm giường trong phòng ngủ của Tùng 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm, viền xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma tuý – mẫu QT1); 01 đĩa sứ màu trắng, hình bầu dục kích thước (20x25)cm, trong lòng đĩa sứ có 01 tẩu cuốn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng được cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa, một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng, bề mặt in chữ TIME ZONE (đĩa sứ, thẻ nhựa, tẩu cuốn đều bám dính tinh thể màu trắng, nghi chất ma tuý – mẫu QT2).

- Tại nền phòng ngủ của Tùng: 02 vỏ túi nilon, viền xanh, đều kích thước (2,5x2,5cm) bám dính tinh thể màu trắng (nghi chất ma tuý – mẫu QT3); 01 vỏ túi nilon, viền đỏ kích thước (4x6) cm bám dính chất bột màu hồng (nghi chất ma tuý – mẫu QT4).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu trắng của Vũ Việt H, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng của Vì Văn Phong.

Các đối tượng Nguyễn Văn T, Vũ Việt H, Vì Văn Phong khai cùng sử dụng ma túy còn có Đoàn Văn T; nguồn gốc ma túy các đối tượng sử dụng do Hoàng mua của Lại Văn Cường. Cùng ngày, các đối tượng Trung, Cường đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi của mình. Trung giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vũ Việt H, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lại Văn Cường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 15, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám.

Tại Kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng của mẫu QT1 là ma túy, có khối lượng 0,7 gam, loại Ketamine; tinh thể màu trắng dám dính đĩa sứ, thẻ nhựa, ống cuộn tờ tiền 10.000 đồng của mẫu QT2 là ma túy, loại Ketamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng; tinh thể màu trắng bám dính trong 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3 là ma túy, loại Ketamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng; chất bột màu hồng bám dính trong 01 túi nilon của

mẫu QT4 là ma túy, loại MDMA và Ketamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 479/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: các mẫu nước tiểu của Đoàn Văn T, Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong và Bùi Thu Hà tìm thấy các chất ma túy, loại MDMA và Ketamine. Mẫu nước tiểu của Bùi Thanh Yên tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu nước tiểu của Lại Văn Cường không tìm thấy chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Việt H, Đoàn Văn T, Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong và Lại Văn Cường khai:

Khoảng 20 ngày 13/7/2025, Đoàn Văn T điều khiển xe mô tô chở Vũ Việt H về nhà, trên đường đi Hoàng rủ Trung sử dụng ma tuý, Trung đồng ý. Hoàng bảo Trung không còn tiền nên Hoàng sẽ mua nợ của Lại Văn Cường rồi mang về nhà Nguyễn Văn T sử dụng. Hoàng gọi điện cho Cường hỏi mua nợ ma túy, Cường đồng ý bán cho Hoàng với giá 1.100.000 đồng/gam Ketamine, 300.000 đồng/viên thuốc lắc và hẹn giao dịch tại khu vực chung cư 2 Tam Hưng, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng. Sau đó, Cường sang nội thành Hải Phòng mua của người tên Hải 03 gam Ketamine với giá 3.200.000 đồng và 02 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng mang về bán cho Hoàng.

Trung điều khiển xe mô tô chở Hoàng đến chỗ Cường hẹn, Hoàng xuống xe đi bộ đến chỗ Cường, Cường đưa cho Hoàng một túi nilon bên trong có 03 túi Ketamine và 02 viên thuốc lắc. Mua được ma tuý, Hoàng quay lại chỗ Trung rồi cả hai đi về nhà Tùng. Trên đường đi, Hoàng nhắn tin rủ Tùng cùng sử dụng ma tuý, Tùng bảo có bạn đang ở nhờ nên không tham gia nhưng Hoàng, Trung vẫn đến. Trung chở Hoàng đến nhà Tùng tự mở cổng vào trong sân rồi lên phòng ngủ của Tùng ở tầng hai thì gặp Tùng và Vì Văn Phong (bạn của Tùng). Hoàng để túi nilon chứa ma tuý lên bàn máy tính thì Trung lấy xem thấy có 03 túi Ketamine và 02 viên thuốc lắc màu hồng. Trung đưa cho Tùng một viên thuốc lắc, Tùng bẻ một nửa sử dụng, nửa còn lại đưa cho Phong sử dụng. Viên thuốc lắc còn lại, Trung bẻ đôi, tự sử dụng một nửa, còn lại đưa cho Hoàng sử dụng. Trung hỏi Tùng mượn đĩa, Tùng bảo xuống bếp lấy đĩa. Trung xuống bếp lấy một đĩa sứ màu trắng, hình bầu dục mang lên, Tùng đưa cho Trung một thẻ nhựa để xào, kẻ Ketamine. Trung hỏi "ai có tiền Polyme cho mượn một tờ cuốn tẩu" thì Phong lấy trong túi ra một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đưa cho Trung. Trung cuốn tờ tiền thành ống rồi bóc hai vỏ đầu lọc thuốc lá cuốn lại thành tẩu. Trung lấy một túi Ketamine đổ hết ra đĩa, dùng thẻ xào rồi kẻ hai đường tự sử dụng, Trung kẻ hai đường mời Phong, Trung bê đĩa để Phong tự cầm tẩu hút. Sau đó, Trung để đĩa chứa ma tuý Ketamine, thẻ, tẩu lên giường thì Hoàng, Tùng và Phong lấy đĩa chứa Ketamine sử dụng. Trong sử dụng ma túy, Hoàng nói gọi thêm nhân viên nữ phục vụ. Hoàng nhắn tin, gọi điện cho Bùi Thu Hà đặt vấn đề thuê hai nhân viên phục vụ, Hà đồng ý và nhắn tin rủ Yên cùng tham gia. Khoảng 02 giờ ngày 14/7/2025, Hà, Yên đến, Hoàng và Trung ra đón lên phòng ngủ của Tùng. Trung bảo "các em chơi gì thì tự lấy" thì Hà, Yên lấy đĩa chứa Ketamine sử dụng. Khoảng 03 giờ

cùng ngày, Trung về trước, còn Hoàng, Tùng, Phong, Hà, Yên tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng 06 giờ cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên. Đây là lần đầu tiên Cường bán ma túy cho Hoàng.

Về vật chứng của vụ án: 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT/PC09 (trong chứa 0,54 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu QT1); 01 hộp giấy dấu niêm phong số 478MT-A/PC09 (trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa cứng của mẫu QT2; 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3; 01 vỏ túi nilon của mẫu QT4 sau khi xử lý xong mẫu giám định); 01 bì giấy niêm phong số 478MT-B/PC09 (trong chứa 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của mẫu QT2); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu trắng của Vũ Việt H; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng của Vì Văn Phong; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng của Đoàn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 15, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám của Lại Văn Cường chuyển Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hải Phòng quản lý.

Bản cáo trạng số 45/ CT- VKSKV1 ngày 04/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng truy tố: Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vì Văn Phong về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Lại Văn Cường về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà trình bày quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vì Văn Phong về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lại Văn Cường về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội và cùng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng Trung áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Vũ Việt H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Đoàn Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành án của các bị cáo tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị xử bị cáo Lại Văn Cường từ 04 đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị HĐXX xử lý theo quy định.

- Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT/PC09 (trong chứa 0,54 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu QT1); 01 hộp giấy dấu niêm phong số 478MT-A/PC09 (trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa cứng của mẫu QT2; 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3; 01 vỏ túi nilon của mẫu QT4 sau khi xử lý xong mẫu giám định).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT-B/PC09; 02 điện thoại di động thu của Vũ Việt H và Lại Văn Cường dùng vào việc mua bán trái phép chất m túy;

+ Trả lại 04 điện thoại thu của Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong, Đoàn Văn T và Lại Văn Cường không liên quan đến tội phạm.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ

quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Bản kết luận giám định số 478/ KL- KTHS ngày 22/7/2025 và Bản kết luận giám định số 479/ KL – KTHS ngày 22/7/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đủ căn cứ xác định: Hành vi của các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vì Văn Phong cùng chung ý chí, chuẩn bị ma túy (Ketamine, MDMA), địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy và tìm người là Bùi Thu Hà, Bùi Thanh Yên để cùng sử dụng trái phép chất ma túy đã thỏa mãn các dấu hiệu đặc trưng cấu thành tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Đối với bị cáo Lại Văn Cường bán ma túy cho bị cáo Hoàng để thu lợi đã thỏa mãn cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không có ý thức phòng tránh mà còn coi thường pháp luật, cất giấu ma túy để tổ chức sử dụng, mua bán trái phép ma túy làm ảnh hưởng tới sức khỏe của bản thân, của những người khác rồi trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Hiện nay tệ nạn ma tuý đang là hiểm hoạ lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khoẻ của con người, gây mất trật tự an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của từng bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Phong có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã xóa nhưng vẫn bị coi là người có nhân thân xấu; Riêng Lại Văn Cường bị áp dụng tình tiết *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây thuộc tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra đối với bị cáo Lại Văn Cường, bị cáo Đoàn Văn T có thêm tình tiết "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò, trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6] Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vì Văn Phong đồng phạm đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó: Vũ Việt H là người đề xuất, rủ rê mọi người sử dụng ma túy, trực tiếp đi mua ma túy, cung cấp ma túy để mọi người sử dụng nên trách nhiệm hình sự của Hoàng là cao nhất; Tùng là người cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy (đĩa sứ, thẻ nhựa), Trung là người chở Hoàng đi mua ma túy, trực tiếp cuốn tẩu, xào, kẻ Ketamine để mọi người sử dụng nên đánh giá trách nhiệm hình sự của Trung và Tùng là ngang nhau, tuy nhiên sau khi phạm tội Trung ra đầu thú nên hình phạt của Trung sẽ nhẹ hơn Tùng; Phong giúp sức cung cấp tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để Trung cuốn tẩu nên trách nhiệm hình sự của Phong là thấp nhất, tuy nhiên Phong có nhân thân xấu (tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã xóa) nên hình phạt sẽ ngang bằng với Tùng. Đối với bị cáo Lại Văn Cường chịu trách nhiệm hình sự độc lập về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức án tù có thời hạn đối với bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng là đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự: Đối với các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong còn có thể bị phạt tiền. Song xét các bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập của các bị cáo không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo Lại Văn Cường 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng:

[10] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT/PC09 (trong chứa 0,54 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu QT1); 01 hộp giấy dấu niêm phong số 478MT-A/PC09 (trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa cứng của mẫu QT2; 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3; 01 vỏ túi nilon của mẫu QT4 sau khi xử lý xong mẫu giám định).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT-B/PC09; 02 điện thoại di động thu của Vũ Việt H và Lại Văn Cường dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy;

+ Trả lại 04 điện thoại thu của Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong, Đoàn Văn T và Lại Văn Cường không liên quan đến tội phạm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 12 năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng

- Về án phí:

[11] Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng Trung áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vì Văn Phong phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử Phạt: Bị cáo Vũ Việt H 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (Bảy) năm (06) sáu tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

Xử Phạt: Bị cáo Vi Văn Phong 07 (Bảy) năm (06) sáu tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

Xử Phạt: Bị cáo Đoàn Văn T 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn Cường phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Bị cáo Lại Văn Cường 04 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT/PC09 (trong chứa 0,54 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu QT1); 01 hộp giấy dấu niêm phong số 478MT-A/PC09 (trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa cứng của mẫu QT2; 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3; 01 vỏ túi nilon của mẫu QT4 sau khi xử lý xong mẫu giám định).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT-B/PC09; 02 điện thoại di động (ghi rõ điện thoại nào, đặc điểm) thu của Vũ Việt H và Lại Văn Cường dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy;

+ Trả lại 04 điện thoại (ghi rõ điện thoại nào, đặc điểm) thu của Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong, Đoàn Văn T và Lại Văn Cường không liên quan đến tội phạm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 12 năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Vũ Việt H, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn T, Vi Văn Phong, Lại Văn Cường phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, tự nguyện thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a

và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; ;
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;;
- Phòng THADS khu vực 1-HP;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

Về vật chứng của vụ án: đối với số ma túy, vỏ bao bì, dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ liên quan đến tội phạm cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 02 điện thoại di động Cường, Hoàng dùng vào việc phạm

tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với 04 điện thoại thu của Trung, Tùng, Phong, Cường không liên quan đến tội phạm cần trả lại các bị cáo theo quy định.

Các đối tượng và hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng khác trong vụ án đã được xử lý như trong Cáo trạng tôi đã trình bày tại phiên tòa nên không đề nghị HĐXX xét xử giải quyết.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, tôi khẳng định Bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng, phạm tội đối với 02 người trở lên; tội phạm mà bị cáo Cường thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy với sức khỏe con người nhưng chỉ vì mục đích, lợi ích, thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã bất chấp các quy định pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo rất kém. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện bản thân mình trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Theo quy định tại Điều 251, 255 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Từ những đánh giá nhận xét nêu trên, tôi đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng Trung áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Vũ Việt H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Đoàn Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành án của các bị cáo tính từ ngày 14/7/2025.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị xử bị cáo Lại Văn Cường từ 04 đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2025.

- Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

- Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT/PC09 (trong chứa 0,54 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu QT1); 01 hộp giấy dấu niêm phong số 478MT-A/PC09 (trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc

lá và 01 thẻ nhựa cứng của mẫu QT2; 02 vỏ túi nilon của mẫu QT3; 01 vỏ túi nilon của mẫu QT4 sau khi xử lý xong mẫu giám định).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong 01 bì giấy dấu niêm phong số 478MT-B/PC09; 02 điện thoại di động thu của Vũ Việt H và Lại Văn Cường dùng vào việc mua bán trái phép chất m túy;

+ Trả lại 04 điện thoại thu của Nguyễn Văn T, Vì Văn Phong, Đoàn Văn T và Lại Văn Cường không liên quan đến tội phạm.

- Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Trên đây là toàn bộ quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1.

KIỂM SÁT VIÊN

Phạm Đình Hiến

- Về nhân thân:

- Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[8] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức án tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Đức Cường, Xeo Văn May như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng là đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Do các bị cáo Trần Đức Cường, Xeo Văn May không có tài sản riêng, thu nhập của các bị cáo không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng:

[10] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày ……tháng ,……năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng

- Về án phí:

[11] Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 các bị cáo Trần Đức Cường, Xeo Văn May phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ ……..Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức Cường phạm tội……..

Bị cáo Xeo Văn May Phạm tội ……..

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức Cường……

Xử phạt: Bị cáo Xeo Văn May……

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đức Cường, bị cáo Xeo Văn May phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị

cưỡng chế thi hành án, tự nguyện thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; ;
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;;
- Phòng THADS khu vực 1-HP;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự